

BÁO CÁO

**Tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 58/2017/NĐ-CP
ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật
Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải**

I. Tình hình và kết quả triển khai Nghị định số 58/2017/NĐ-CP

1. Công tác chỉ đạo triển khai

Công tác xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật, đặc biệt đối với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực hàng hải luôn được Cục Hàng hải Việt Nam (Cục CHHV) triển khai thực hiện nghiêm túc. Ngay sau khi Bộ luật Hàng hải Việt Nam 2015 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội XIII ngày 25/11/2015, Cục HHVN đã chủ động xây dựng dự thảo Nghị định triển khai chi tiết một số điều của Bộ luật hàng hải Việt Nam về quan lý hoạt động hàng hải trình Bộ GTVT trình Chính phủ ban hành Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải (thay thế Nghị định số 21/2012/NĐ-CP ngày 21/3/2012), Nghị định số 58/2017/NĐ-CP quy định về quản lý hoạt động hàng hải bao gồm các nội dung: quản lý cảng biển và luồng hàng hải; quản lý báo hiệu hàng hải và thông báo hàng hải; quản lý hoạt động tàu thuyền; an toàn, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường; phối hợp quản lý hoạt động hàng hải, Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2017.

Để triển khai thực hiện Nghị định số 58/2017/NĐ-CP hiệu quả, Cục HHVN đã có văn bản thông báo đến các cơ quan, đơn vị liên quan và đăng tải nội dung Nghị định lên Trang thông tin điện tử của Cục HHVN để các cơ quan, đơn vị nghiên cứu, thực hiện; Xây dựng nội dung các thủ tục hành chính quy định tại Nghị định, trình Bộ Giao thông vận tải công bố theo quy định của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Phối hợp với Tổng cục Hải quan, Trung tâm CNTT - Bộ GTVT và các cơ quan liên quan đến thủ tục hành chính cho tàu thuyền vào, rời cảng biển để nghiên cứu, thống nhất kế hoạch triển khai sửa đổi, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin phục vụ cung

cấp thủ tục hành chính cho tàu thuyền vào, rời cảng biển theo Nghị định số 58/2017/NĐ-CP trên Cổng thông tin một cửa quốc gia; Rà soát, cụ thể hóa những hành vi cấm tại Nghị định 58/2017/NĐ-CP để quy định trong Nghị định 142/2017/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; Xây dựng kế hoạch và chuẩn bị tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định đến các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động hàng hải.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 58/2017/NĐ-CP

Để bảo đảm việc triển khai thi hành Nghị định số 58/2017/NĐ-CP được hiệu quả, thực tiễn, Cục HHVN đã chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật hàng năm. Cục HHVN và các đơn vị trực thuộc chủ động triển khai nghiêm túc bằng những hình thức phù hợp và thiết thực (hội nghị, tập huấn, cung cấp qua website...). Thông qua các Hội nghị, đã giúp các tổ chức, cá nhân liên quan nắm bắt kịp thời các quy định mới của Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, nhằm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị, cũng như công tác phối hợp quản lý giữa các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho công chức, viên chức trong quá trình xử lý công việc, qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong quản lý nhà nước. Bên cạnh đó, các Hội nghị này là cơ hội để cơ quan quản lý nhà nước về hàng hải có điều kiện được trao đổi, lắng nghe để nắm bắt những vướng mắc, khó khăn của doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.

3. Kết quả thực hiện Nghị định số 58/2017/NĐ-CP

Sau hơn 06 năm triển khai thực hiện Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực hàng hải đã được Cục Hàng hải Việt Nam và các đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả.

Nghị định số 58/2017/NĐ-CP có hiệu lực là một bước đột phá về thủ tục hành chính, xóa bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, xây dựng hệ thống thủ tục hành chính trong lĩnh vực hàng hải hiệu quả, công khai, minh bạch, tạo thuận lợi và giảm tối đa chi phí cho cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời giảm chi phí cho cơ quan giải quyết thủ tục hành chính. Trong giai đoạn từ 2016 - 2022, số lượng thủ tục hành chính được bãi bỏ là 23 thủ tục. Việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến cũng được tăng cường, đầy mạnh. Hiện nay, có 79 TTHC đã được cung cấp dịch vụ công trực tuyến, trong đó, 11 thủ tục hành chính đối với tàu thuyền vào, rời cảng biển, cảng dầu khí ngoài khơi đã được cung cấp dịch vụ công mức độ 4 thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia trên toàn quốc kể từ tháng 7/2018 và 42 thủ tục hành chính khác được cung cấp dịch vụ công mức độ 4 (theo quy định mới là dịch vụ công toàn trình) đã tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

Quy định về đầu tư xây dựng, khai thác cảng biển trong Nghị định số 58/2017/NĐ-CP đã tạo hành lang pháp lý thúc đẩy phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam, hệ thống cảng biển Việt Nam được đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng: cầu bến, trụ sở, cơ sở dịch vụ, kho, bãi, nhà xưởng và các công trình phụ trợ khác; hệ thống thông tin giao thông, thông tin liên lạc và hệ thống điện, nước. Các cảng biển hiện nay do các doanh nghiệp nhà nước và các thành phần kinh tế khác đầu tư, sở hữu và trực tiếp tổ chức khai thác và bảo trì. Hệ thống cảng biển Việt Nam đáp ứng được 100% nhu cầu sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu của Việt Nam ra các thị trường lớn trên thế giới và 100% sản lượng hàng hóa được vận tải nội địa. Hiện nay, Việt Nam đã hình thành các cảng cửa ngõ kết hợp trung chuyển quốc tế tại khu vực phía Bắc và phía Nam, thu hút được gần 40 hãng tàu nước ngoài ra vào hoạt động. Sản lượng hàng hóa thông qua đạt tốc độ tăng trưởng cao và ổn định trong nhiều năm. Hệ thống cảng biển Việt Nam trong những năm qua phát triển đồng bộ, hiện đại đón được những tàu biển lớn nhất thế giới vào làm hàng. Về cơ bản, hệ thống cảng biển đáp ứng được nhu cầu tàu thuyền ra vào cảng, thời gian tàu đợi cầu rất thấp, đáp ứng thông qua hàng hóa xuất nhập khẩu, hàng vận chuyển nội địa.

Hệ thống VTS hiện nay được đầu tư xây dựng gồm 14 hệ thống, trong đó có 07 hệ thống đã hoàn thành; 03 hệ thống đang thực hiện đầu tư và 04 hệ thống đang chuẩn bị đầu tư. Các Cảng vụ hàng hải khu vực được giao chức năng quản lý, vận hành và khai thác các Hệ thống VTS để phục vụ công tác bảo đảm an toàn hàng hải, an ninh hàng hải và bảo vệ môi trường theo quy định.

Về báo hiệu hàng hải: Trên cả nước hiện có 95 đèn biển (26 đèn cấp I, 31 đèn cấp II, 38 đèn cấp III), 1.061 phao báo hiệu, 201 tiêu báo hiệu trên tổng 43 tuyến luồng hàng hải. Các báo hiệu hàng hải này để chỉ dẫn cho người đi biển và tổ chức, cá nhân liên quan định hướng, xác định vị trí của tàu thuyền để hành hải được an toàn. Hệ thống báo hiệu hàng hải ngày càng được đầu tư phát triển theo hướng công nghệ hóa, hiện đại hóa. Tuy nhiên, bên cạnh đó một số thiết bị báo hiệu còn lạc hậu, chưa được lắp đặt các thiết bị giám sát từ xa và các thiết bị báo hiệu vô tuyến khác, gây khó khăn cho công tác quản lý vận hành và bảo dưỡng, sửa chữa.

Về đài thông tin: Hiện nay có 32 đài thông tin trải dài từ Móng Cái đến Hà Tiên cùng hệ thống thu nhận, truyền phát, cung cấp thông tin nhận dạng và theo dõi vị trí tàu, thuyền (LRIT) góp phần hỗ trợ hiệu quả công tác quản lý hoạt động hàng hải trong vùng nước cảng biển, vùng biển Việt Nam.

Có thể nói, kết cấu hạ tầng hàng hải của nước ta đang ngày càng được phát triển mạnh cả về số lượng, quy mô, chuyên dụng hóa theo khu vực, vùng, miền. Hệ thống các đài thông tin duyên hải, trạm vệ tinh mặt đất, báo hiệu hàng hải ngày càng được đầu tư phát triển theo hướng công nghệ hóa, hiện đại hóa, bảo đảm ngày càng tốt hơn đối với hoạt động của tàu thuyền trên biển, trong vùng nước cảng biển.

Nghị định số 58/2017/NĐ-CP đã quy định cụ thể, chi tiết về thủ tục tàu thuyền, đặc biệt quy định về thủ tục điện tử, đây là một trong những thủ tục hành chính quan trọng thúc đẩy sự phát triển của ngành hàng hải. Các quy định

đã tạo thuận lợi cho người đến làm thủ tục và cơ quan quản lý nhà nước về hàng hải. Hiện nay, các thủ tục cho tàu biển vào, rời cảng biển được được triển khai thủ tục điện tử trực tuyến thông qua Cổng thông tin một cửa quốc gia giúp giảm thời gian làm thủ tục, tiết kiệm chi phí cho người dân và doanh nghiệp, công khai, minh bạch, hạn chế tối đa hành vi tiêu cực. Đặc biệt giai đoạn dịch Covid-19, tình trạng nhiều cảng biển trên thế giới tắc nghẽn hàng hóa, tuy nhiên các cảng biển tại Việt Nam không bị gián đoạn chuỗi cung ứng hàng hóa do áp dụng thủ tục điện tử trực tuyến.

II. Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu khi triển khai Nghị định số 58/2017/NĐ-CP

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc áp dụng Nghị định 58/2017/NĐ-CP trong lĩnh vực hàng hải đã phát sinh một số tồn tại sau:

- Về hoạt động đặt hàng dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải: căn cứ Điều 24 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP, dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải là dịch vụ công ích. Tuy nhiên việc đặt hàng dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải hiện nay đang thực hiện theo Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, theo đó dịch vụ bảo đảm an toàn hàng hải được quy định là dịch vụ sự nghiệp công. Do vậy cần phải sửa đổi Điều 24 Nghị định số 58/2017/NĐ-CP cho phù hợp với thực tiễn.

- Về công bố thông báo hàng hải: hiện nay, doanh nghiệp bảo đảm an toàn hàng hải đang được giao thẩm quyền thực hiện 06 thủ tục công bố thông báo hàng hải quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 44 của Nghị định. Tuy nhiên, việc công bố thông báo hàng hải là thủ tục hành chính do cơ quan quản lý nhà nước thực hiện, hiện nay đang giao cho 2 Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc và miền Nam là chưa phù hợp. Hiện nay, doanh nghiệp bảo đảm công bố thông báo hàng hải, công tác an toàn hàng hải tại khu vực vùng nước do Cảng vụ hàng hải chịu trách nhiệm. Vì vậy, cần nghiên cứu để sửa đổi thẩm quyền công bố thông báo hàng hải tại Điều 45 của Nghị định.

- Đối với kết cấu hạ tầng cảng biển tạm thời: xem xét cắt giảm các thành phần hồ sơ cần thiết đối với kết cấu hạ tầng cảng biển tạm thời phục vụ mục đích xây dựng công trình, dự án khi công bố đưa vào sử dụng vì các kết cấu này không thực hiện kinh doanh khai thác, chỉ tiếp nhận vật liệu trong quá trình thi công, do vậy không cần thiết phải đầy đủ hồ sơ về chấp thuận nghiệm thu nhà nước, phòng cháy chữa cháy, môi trường, an ninh cảng biển.

- Ngày 28/9/2022, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quyết định số 1254/QĐ-BGTVT của phê duyệt Đề án phát triển đội tàu vận tải biển của Việt Nam. Đề thực hiện Đề án phát triển đội tàu vận tải biển Việt Nam, cần nghiên cứu sửa đổi quy định về sử dụng tàu lai hỗ trợ cho phương tiện thủy nội địa để nâng chiều dài của phương tiện nhằm tăng năng suất hoạt động vận tải.

- Thực hiện Luật Giao dịch điện tử sửa đổi năm 2023, các quy định liên quan đến thực hiện thủ tục điện tử đối với tàu thuyền cần sửa đổi, bổ sung cho

phù hợp; bổ sung trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành để bảo đảm cho việc thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường mạng.

III. Đề xuất, kiến nghị

- Đề nghị Bộ Giao thông vận tải báo cáo Chính phủ sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên.